

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10**MÔN: NGỮ VĂN – VINH PHÚC NĂM 2025****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

Đọc văn bản sau:

YÊU TIẾNG VIỆT

(1) Thuở nhỏ, giờ anh học Quốc văn
 Là thương vô hạn, tủi vô ngần
 Tiếng là tiếng mẹ, con ngồi học
 Mà ở chương trình học ngoại văn!

(2) Buổi ấy anh yêu tiếng nước nhà
 Là yêu hơi thở của ông cha
 Yêu hồn nước đọng trong vãn điệu
 Yêu thiết tha mà lại xót xa

(3) Tiếng Việt nuôi con như sữa mẹ
 Nuôi con từng thớ thịt tâm hồn
 Cuộc đời chỉ trở thành xương máu
 Khi nói qua lời mẹ của con

(4) Thế đó em ơi lớp tuổi xanh
 Yêu văn dân tộc xót tâm tình
 Yêu cha ông bốn nghìn năm lẻ
 Giữ nước mình lo giữ tiếng mình

(5) Tiếng nói cha ông trao các em
 Giữ gìn em nhé trau dồi thêm
 Nói bằng tiếng Việt đời thêm đẹp
 Như máu hồng tươi trở lại tim

(6) Ai đâu chọn được quê sinh đẻ
 Chọn tiếng yêu thương mới đến đời
 Nhưng nếu mai sau mà sống lại
 Lòng anh tiếng Việt lại đầu thai

(Huy Cận, trích Thơ Vĩnh Phúc 1950 - 2002, NXB Hội nhà văn, 2002, tr.46,47)

Thực hiện các yêu cầu:**Câu 1** (0,5 điểm). Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?**Câu 2** (0,5 điểm). Trong khổ thơ (2), theo tác giả yêu tiếng nước nhà là yêu những gì?**Câu 3** (0,5 điểm). Chỉ ra một từ láy được tác giả sử dụng trong khổ thơ (2).**Câu 4** (0,5 điểm). Xác định nhân vật trữ tình trong khổ thơ (3).**Câu 5** (1,0 điểm). Em hiểu nội dung hai dòng thơ sau như thế nào?*Tiếng Việt nuôi con như sữa mẹ**Nuôi con từng thớ thịt tâm hồn***Câu 6** (1,0 điểm). Từ lời nhắn nhủ Giữ nước mình lo giữ tiếng mình, em sẽ làm gì để giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt (trình bày khoảng 7 - 10 dòng)?**II. VIẾT (6,0 điểm)****Câu 1** (2,0 điểm).

Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày cảm nhận của em về hai khổ thơ (5), (6) của văn bản phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm).

Jim Rohn - diễn giả truyền cảm hứng người Mỹ từng chia sẻ: *Hãy nhớ rằng trong mọi việc bạn làm, bạn luôn là người chủ động học hỏi chứ không đơn thuần là người làm theo*. Thế nhưng hiện nay vẫn còn một bộ phận học sinh thiếu tính chủ động. Theo em, học sinh cần làm gì để tự rèn luyện tính chủ động? Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ của mình.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)	Câu 1. (0,5 điểm)	Thể thơ 7 chữ
	Câu 2. (0,5 điểm)	-Yêu tiếng nước nhà là yêu: Là yêu hơi thở của ông cha Yêu hồn nước đọng trong vần điệu Yêu thiết tha mà lại xót xa
	Câu 3. (1,0 điểm)	Gợi ý từ láy: xót xa
	Câu 4. (1,0 điểm)	Nhân vật trữ tình trong khổ thơ thứ 3 là con.
	Câu 5. (1,0 điểm)	Gợi ý: - Tiếng Việt là ngôn ngữ đầu đời, nuôi dưỡng về tinh thần, tâm hồn, giúp con người cảm nhận thế giới, hình thành nhân cách. - Tiếng Việt giúp con người biết yêu, biết buồn, biết cảm động, biết rung động với cái đẹp – đó chính là sự nuôi dưỡng tinh thần và văn hóa. - Tiếng Việt không chỉ là công cụ giao tiếp, mà là phần máu thịt, là bản sắc của dân tộc. Nó gắn với tình mẹ, gia đình, quê hương, cội nguồn, nên việc gìn giữ và yêu quý tiếng Việt là một bổn phận thiêng liêng.

	Câu 6. (1,0 điểm)	Gợi ý: Để giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, chúng ta cần: - Luôn sử dụng tiếng Việt đúng chính tả, ngữ pháp trong giao tiếp hằng ngày cũng như khi viết. - Tránh lạm dụng từ ngữ nước ngoài hoặc dùng ngôn ngữ mạng không phù hợp. - Đọc sách báo, văn học để trau dồi vốn từ, rèn luyện cách diễn đạt phong phú, sâu sắc. -...
PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)	Câu 1. (2,0 điểm)	1. Mở đoạn: Giới thiệu chung 2. Thân đoạn - Hai khổ thơ (5), (6) của bài “Yêu tiếng Việt” đã thể hiện sâu sắc niềm tự hào, yêu quý và tinh thần trách nhiệm của tác giả đối với tiếng mẹ đẻ. + Khổ thơ thứ năm khẳng định tiếng nói chính là phương tiện truyền đạt, trao truyền tình cảm, tâm hồn, giúp con người hiểu nhau và làm nên vẻ đẹp của đời sống. + Khổ thơ thứ sáu thể hiện sự lựa chọn đầy ý thức của tác giả – chọn tiếng Việt, chọn quê hương, chọn văn hóa dân tộc như một cách khẳng định căn cước và trách nhiệm bảo vệ bản sắc. => Qua hai khổ thơ, người đọc cảm nhận được tiếng Việt không chỉ là phương tiện giao tiếp mà còn là linh hồn, là máu thịt của dân tộc, cần được giữ gìn và trân trọng. - Nghệ thuật: sử dụng thể thơ 7 chữ, ngôn từ giản dị, giàu cảm xúc 3. Kết đoạn: Tổng kết vấn đề
	Câu 2. (4,0 điểm)	1. Mở bài: Trích dẫn câu nói và giới thiệu vấn đề nghị luận 2. Thân bài: * Giải thích câu nói: - Chủ động học hỏi: Là khả năng tự giác tìm tòi kiến thức, đặt câu hỏi, suy nghĩ phản biện. Không đợi nhắc nhở, không học vì ép buộc. - Làm theo: chỉ làm theo một yêu cầu, một khuôn mẫu có sẵn. Không có tinh thần tích cực, chủ động. => Không nên học một cách rập khuôn, phụ thuộc; mà cần học với ý thức chủ động, có trách nhiệm. * Vai trò của sự chủ động trong học tập: Giúp tiếp thu kiến thức hiệu quả, ghi nhớ sâu hơn. Phát triển tư duy độc lập, sáng tạo. Hình thành nhân cách kiên định, tự tin.

	Chuẩn bị tốt cho tương lai chủ động hội nhập. * Thực tế hiện nay bên cạnh những bạn học sinh năng động, sáng tạo tích cực học tập lại có không ít các bạn chây ì, không chịu học hỏi, không chịu tìm kiếm tri thức mới, quá lệ thuộc vào thầy cô, thiếu kỹ năng tự học. => Đây là một thực trạng rất đáng buồn. * Giải pháp Tự đặt mục tiêu học tập rõ ràng: Học sinh cần xác định mục tiêu cụ thể theo từng giai đoạn (ngày, tuần, tháng), chẳng hạn như đọc xong một tác phẩm, nắm vững một dạng bài. Việc chia nhỏ mục tiêu sẽ giúp quá trình học tập trở nên dễ kiểm soát và có động lực hơn. Đồng thời, học sinh nên tự đánh giá kết quả học tập định kỳ để điều chỉnh phương pháp kịp thời. Rèn thói quen đọc sách, học qua nhiều kênh khác nhau: Không chỉ đọc sách giáo khoa mà còn nên mở rộng ra sách văn học, sách kỹ năng, báo chí, truyện ngắn... giúp mở rộng vốn từ và góc nhìn. Ngoài ra, việc học qua video, podcast, diễn đàn học tập hay mạng xã hội giáo dục cũng giúp tiếp cận kiến thức phong phú và hấp dẫn hơn. Rèn kỹ năng phản biện, ghi chép sáng tạo: Học sinh cần tập thói quen đặt câu hỏi, phản biện lại nội dung đã học để hiểu sâu và nhớ lâu hơn. Việc ghi chép không nên chỉ là chép lại nguyên văn, mà nên sáng tạo bằng sơ đồ tư duy, hình ảnh, từ khóa – giúp kích thích tư duy và khả năng ghi nhớ. Gia đình, thầy cô tạo điều kiện cho học sinh chủ động: Phụ huynh và giáo viên nên lắng nghe, tôn trọng lựa chọn học tập của học sinh, đồng thời khuyến khích các em tự khám phá và chịu trách nhiệm với việc học của mình. Việc tạo môi trường học tập tích cực, không áp lực sẽ giúp học sinh phát triển sự tự giác và yêu thích việc học. Hs lấy dẫn chứng minh họa phù hợp. 3. Kết bài Khẳng định lại: Chủ động trong học là “chìa khóa vàng” để thành công. Kêu gọi học sinh rèn luyện tính tự học từ sớm để trở thành người học tích cực, hiệu quả.
--	---